

Bản án số: **241/2020/HS-ST**

Ngày 28/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đoàn Xuân Miến**

Ông Nguyễn Viết Thắng

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đinh Ngọc Tú** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng- thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Đăng T; sinh năm 19xx; tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú phường D, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: phường M, quận K, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Đ (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị X (Đã chết); vợ là Phạm N - SN: 1979; có 01 con sinh năm 2001; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án ngày 21/02/2012, TAND quận Hoàng Mai xử phạt 09 năm 6 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Ra trại ngày 16/7/2019) (chưa xóa án tích). Bắt quả tang ngày 15/5/2020. Danh chỉ bản số 265, lập ngày 16/5/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h44' ngày 15/5/2020, T đang lang thang tại khu vực phố L, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì nhận được tin nhắn của một nam thanh niên tên là Tùng sử dụng số điện thoại 0814913333 đến điện thoại của T số

0973895718 với nội dung hỏi mua của T 10 cái kẹo và nửa chỉ ma túy Ketamine. T đồng ý và gọi điện lại cho Tùng để xác nhận và bảo sẽ gọi lại để báo giá số ma túy trên. Sau đó, T sử dụng số điện thoại trên gọi đến số điện thoại 0981369691 của một nam thanh niên tên Toàn (Toàn Cúi) hỏi mua 10 viên ma túy kẹo và nửa chỉ ma túy Ketamine. Toàn báo giá cho T số ma túy trên là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và hẹn Tiến tại khu vực phường M, quận M, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T gọi điện lại cho Tùng và báo giá số ma túy Tùng hỏi mua là 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng). Tùng đồng ý và hẹn nhau sẽ giao dịch tại khu vực quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau đó, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29L5-xxxx đi một mình đến điểm hẹn với Toàn để mua ma túy. Tại khu vực phường M, quận M, thành phố Hà Nội, T gặp và mua của Toàn 01 (Một) túi chứa 10 (Mười) viên ma túy Kẹo và 01 (Một) túi ma túy Ketamine với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn để gặp Tùng. Đến khoảng 16h20' cùng ngày, khi T đang điều khiển xe máy đến trước số Y quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. T khai nhận đây là ma túy. Theo bản Kết luận giám định số 3837/KLGD- PC09 ngày 21/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: *“ 10 viên nén màu xanh hình tam giác bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 3,862 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,736 gam ”.*

Tại cơ quan điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Tiến đi xác định địa điểm và người đã bán ma túy cho T. Kết quả, T xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực phường M, quận M, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho T. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với nam thanh niên tên Tùng sử dụng số điện thoại 0814913333 hỏi mua ma túy của T vào ngày 15/5/2020: quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là D (SN: 01/4/1991, địa chỉ: Z, tỉnh Hòa Bình). Qua xác minh tại Công an huyện Z, tỉnh Hòa Bình, hiện không có ai tên là D có nhân thân lai lịch như trên nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29L5-xxxx, SM: HA05Exxxx, SK: RLHHA0602Wyxxxx quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên ngày 30/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 16GB màu trắng Imei: xxxxxx là tài sản riêng của T, T sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 260/CT-VKSHBT-HS ngày 19/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Đăng T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T với mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; hình phạt bổ sung: phạt tiền 5.000.000đ ; tịch thu tiêu huỷ 3,862 gam MDMA và 0,736 gam Ketamine; tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 16GB màu trắng Imei: xxxxxxxx.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 15/5/2020, tại khu vực trước số nhà Y quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đăng T có hành vi tàng trữ trái phép 3,862 gam MDMA và 0,736 gam Ketamine mục đích bán kiếm lời. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Đăng T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc truy tố xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, gây hủy hoại sức khỏe cho người sử dụng, dẫn đến suy thoái đạo đức lối sống và làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến nhưng không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và xã hội, hậu quả là phải đứng trước bức khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đăng T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Đăng T: có 01 tiền án ngày 21/02/2012, TAND quận Hoàng Mai xử phạt 09 năm 6 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ra trại ngày 16/7/2019 chưa xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm.

Điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, đã bị kết án và xử lý nhưng không chịu sửa chữa khắc phục, lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, nhưng có phần nghiêm khắc, do vậy Hội đồng xét xử đã cân nhắc đưa ra mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán cho T, cơ quan điều tra truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 3,862 gam MDMA và 0,736 gam Ketamine - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 16GB màu trắng Imei: 359313066150370 Tiến sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đăng T 05 (năm) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 15/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu huỷ 01(một) bì giấy đã được niêm phong bên trong có một gói giấy chứa 0,862 gam MDMA và 0,736 gam Ketamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Đăng T. Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 16GB màu trắng Imei: 359313066150370 T sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 321/20 ngày 14/8/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Đăng T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Đăng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hương